

KẾ HOẠCH

Kiểm tra nội bộ năm học 2020 – 2021

Căn cứ Công văn số 1291/HD-SGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Sở GD&ĐT Hải Dương về hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2020 - 2021; Công văn số 1292/HD-SGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Sở GD&ĐT Hải Dương về hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 350/KH-PGDĐT-TTr ngày 18/9/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Bình Giang về công tác kiểm tra năm học 2020 - 2021;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của thủ trưởng cơ sở giáo dục;

Trường tiểu học Kẻ Sắt xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2020 – 2021 như sau:

I. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2020-2021

1. Quy mô trường lớp - cơ sở vật chất

*** Đội ngũ giáo viên**

- Tổng số CB, GV, NV: 65 người (QL: 3; GV: 58; NV: 4).

+ Giáo viên 58 trong đó GV văn hóa: 48; GV mỹ thuật: 2; GV thể dục: 2; GV hát nhạc: 2; GV Tiếng Anh: 4

+ Số GV biên chế: 52; Hợp đồng (HĐ): 6 GV; Trong đó: HĐ đóng bảo hiểm 6 GV;

+ Số NV biên chế: 4;

+ Số GV trên chuẩn 58 người (tỉ lệ 100%).

*** Học sinh**

Năm học 2020 - 2021 nhà trường có tổng số 1524 em học sinh (trong đó có 4 học sinh khuyết tật học hòa nhập) được biên chế trong 24 lớp, cụ thể như sau:

Tổng số		Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Ghi chú
Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	
45	1524	10	353	9	305	10	351	9	267	7	248	

*** Cơ sở vật chất nhà trường**

- Tổng số phòng học: 45 phòng: KCCT 45 phòng

- Phòng tin học 1; phòng dạy ngoại ngữ 2; phòng GDNT 1

- Bàn ghế học sinh: 800 bộ đều đảm bảo đúng quy cách.

- Phòng thư viện: 2

- Các phòng chức năng: 10 phòng

- Khu vệ sinh đảm bảo đúng quy cách
- Ti vi : 40 chiếc
- Máy chiếu : 5 chiếc

Phòng học có đủ bảng, nội quy, quạt mát, điện thấp sáng ... được trang trí đảm bảo cho việc dạy và học

Cơ sở vật chất đảm bảo tốt cho việc dạy học 2 buổi/ngày và đáp ứng nhu cầu học tập của con em địa phương.

2. Nhận định chung về những thuận lợi và khó khăn năm học mới

a. Thuận lợi

*** Đội ngũ giáo viên**

- Trình độ: 100 % đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo;
- Đội ngũ giáo viên trẻ, trình độ tương đối đồng đều;
- Tập thể sư phạm nhà trường luôn luôn giúp đỡ nhau trong công tác;
- Đa số thầy cô giáo trong nhà trường là những người mẫu mực, có tay nghề tương đối vững vàng, có nhiều thầy cô đạt danh hiệu CSTĐ, giáo viên dạy giỏi các cấp;

*** Học sinh**

- Đa số học sinh ngoan, lễ phép có ý thức vươn lên trong học tập;
- Học sinh có ý thức học tập tu dưỡng đạo đức tốt lại được cha mẹ quan tâm nên ngay từ đầu năm học các em có đầy đủ SGK, vở ghi, cặp sách và các đồ dùng học tập khác. 100% học sinh có trang phục đẹp, có đầy đủ đồng phục;
- Học sinh có ý thức đạo đức tốt, biết nói lời hay làm việc tốt, thật thà, trung thực, đoàn kết với bạn bè, tự giác trong học tập, đi học chuyên cần, đúng giờ, đi đến nơi về đến chốn...

- 100% các em đều được học 2 buổi/ngày;

*** Cơ sở vật chất nhà trường**

- Nhà trường có cơ ngơi khá khang trang, cảnh quan xanh, sạch, đẹp, môi trường không khí trong lành;
- Nhà trường đã trang bị tương đối đầy đủ các bộ đồ dùng phục vụ công tác dạy và học có đủ SGK, sách tham khảo ... cho giáo viên và học sinh;
- Môi trường cảnh quan, cơ sở vật chất đảm bảo xanh, sạch, đẹp tạo cho học sinh thêm yêu trường, lớp, ham thích học tập, rèn luyện và tu dưỡng;
- Có phương tiện dạy học hiện đại trong các phòng học đảm bảo thuận tiện cho giáo viên áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

*** Địa phương**

- Nhà trường thường xuyên nhận được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và nhân dân trong xã;
- Cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể cũng như toàn thể CMHS và nhân dân trong xã luôn quan tâm trân trọng với giáo dục;

- Những chủ trương của nhà trường đề ra được đông đảo cha mẹ HS ủng hộ nhiệt tình. Ban đại diện hội cha mẹ học sinh làm việc năng động, làm tốt khâu tuyên truyền vận động;

- Nhân dân trong xã đa số sống bằng nghề tiểu thương và làm việc trong các công ty, cán bộ công nhân viên chức nhà nước do vậy có điều kiện cho con em học tập;

b. Khó khăn

*** Đội ngũ giáo viên**

- Sau khi sáp nhập 2 đơn vị hành chính, một số giáo viên còn chưa quen với nhiệm vụ được giao, còn bỡ ngỡ như mới luôn chuyển về đơn vị mới;

- Đội ngũ cán bộ giáo viên đông do vậy gặp không ít khó khăn trong việc dự giờ, giúp đỡ nhau trong giảng dạy;

- Việc tiếp cận và ứng dụng CNTT vào giảng dạy đối với một số giáo viên còn chưa cao dẫn đến việc đổi mới PPDH còn diễn ra chậm và chưa đồng đều giữa GV của các khối lớp. Một số GV làm việc chưa mạnh dạn, còn theo lối mòn;

- Công tác tự bồi dưỡng của CBGV đôi khi hiệu quả chưa cao; một số GV có chuyên môn nghiệp vụ chưa tương xứng với bằng cấp;

*** Học sinh**

- Học sinh ở khu 5 các em phải đi lại qua sông, đi lại xa do vậy ảnh hưởng không nhỏ đến học tập của các em;

- Một số học sinh chưa có khả năng tự học, việc đọc sách báo còn chưa thường xuyên. Đối với HS lớp 5 cuối cấp thì việc tiếp cận với PPDH của THCS còn chậm;

- Một số hộ gia đình chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc học của con cái;

*** Cơ sở vật chất nhà trường**

- Sau sáp nhập cơ sở vật chất chưa vào 1 điểm trường, việc quy hoạch xây dựng ở khu điểm trường một số hạng mục công trình chưa phù hợp;

- Nhà trường còn thiếu nhà đa năng, chưa có quy hoạch về ao bơi;

- Nguồn kinh phí giao hàng năm hạn hẹp, số lượng CBGV đông nên việc động viên cho cán bộ giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu của GV;

- Kinh phí giao hạn hẹp do vậy việc tu bổ, sửa chữa cơ sở vật chất, bàn ghế học sinh chưa được đồng bộ.

*** Địa phương**

Địa phương nằm ở khu vực thị trấn do vậy các em thường xuyên tiếp xúc với một số mặt trái của xã hội;

Các em khu 5 bố mẹ chủ yếu đi làm xa do, các em đi học khó khăn do vậy có ảnh hưởng không nhỏ đến học tập của các em

II. Mục đích, nhiệm vụ công tác kiểm tra nội bộ trường học

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra; tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra đảm bảo phù hợp với thực tiễn nhà trường.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục toàn huyện, tạo sự đồng thuận của xã hội về công tác giáo dục, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Tiếp tục đổi mới và đẩy mạnh công tác kiểm tra, đảm bảo tính khách quan độc lập và hiệu quả. Quan tâm xây dựng đội ngũ làm công tác kiểm tra đáp ứng yêu cầu về số lượng, nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ cho Ban kiểm tra nội bộ của nhà trường góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học;

Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và việc cho học sinh không đạt chuẩn lên lớp”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; Chú trọng rèn luyện phẩm chất Nhà giáo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục;

Tập trung chấn chỉnh nề nếp, kỷ cương. Tăng cường kiểm tra thực hiện chương trình hành động. Thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật phòng chống tham nhũng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Kiên quyết ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực, gian lận trong thi cử, trong kiểm tra, đánh giá. Tăng cường quản lý chặt chẽ về dạy thêm, học thêm; xử lý kịp thời các vi phạm;

Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật về Thanh tra, Khiếu nại, Tố cáo, Tiếp công dân, phòng chống tham nhũng, Nghị định số 42/NĐ-CP ngày 09/5/ 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra giáo dục, Chỉ thị số 1048/CT-BGDĐT ngày 28/04/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác thanh tra giáo dục;

2. Nhiệm vụ cụ thể

- Đánh giá đúng thực trạng công tác giảng dạy trong nhà trường, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của các tập thể, cá nhân nhằm thúc đẩy, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục, là căn cứ để xếp thi đua, xếp loại CBCCVC và là căn cứ sắp xếp bố trí đội ngũ hợp lý nhằm phát huy năng lực của từng cá nhân trong hội đồng sư phạm;

- Củng cố lực lượng kiểm tra. Kiện toàn công tác tổ chức: Phân chia tổ, phân công nhiệm vụ kiểm tra...;

- Lập kế hoạch kiểm tra kịp thời, bám sát văn bản; nội dung kiểm tra cần phù hợp với nhiệm vụ được phân công;

- Nâng cao chất lượng các hoạt động kiểm tra, công tác kiểm tra đảm bảo chính xác, khách quan, tránh hình thức.

3. Chỉ tiêu phấn đấu

Hiệu trưởng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá xếp loại CMNV, chuyên đề 100% cán bộ giáo viên trong đó Hiệu trưởng trực tiếp kiểm tra ít nhất 30% tổng số;

Kiểm tra xếp loại chuyên môn nghiệp vụ 100% giáo viên chủ nhiệm: 45 đ/c (ĐYC trở lên: 100 %);

Kiểm tra chuyên đề: 15 đ/c (xếp loại đạt yêu cầu trở lên: 100 %)

Kiểm tra : 100 % các hoạt động;

Cập nhật và lưu trữ hồ sơ kịp thời - khoa học.

III. Nội dung kiểm tra

1. Quy trình kiểm tra

Các cuộc kiểm tra CMNV, chuyên đề đảm bảo đúng quy trình:

- Xây dựng lực lượng kiểm tra: Thành viên ban kiểm tra phải là người có tư tưởng, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, công tâm, có uy tín, trách nhiệm cao trong công việc;

- Ra Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ (Trưởng ban kiểm tra phải là Hiệu trưởng);

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2020 – 2021, kế hoạch kiểm tra chi tiết đến từng tháng từng đối tượng kiểm tra;

- Thực hiện kiểm tra theo kế hoạch; xem xét, xác minh các nội dung kiểm tra;

- Hoàn thiện thông tin trong Biên bản kiểm tra, các phiếu dự giờ;

- Hoàn thiện kết luận của trưởng ban kiểm tra theo tháng;

- Thông báo kết quả kiểm tra theo từng tháng;

- Thực hiện xử lý sau kiểm tra (nếu có);

- Lưu trữ hồ sơ: Sau khi hoàn thành kiểm tra theo đúng quy định, vào Sổ kiểm tra hiệu trưởng, lưu hồ sơ, sổ sách quản lý, làm cơ sở đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, người lao động.

2. Cử cố lực lượng kiểm tra

Kiên toàn Ban kiểm tra của trường đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu, có đủ phẩm chất và năng lực chuyên môn để giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học;

- Tổ chức tập huấn về công tác kiểm tra;

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên;

- Hiệu trưởng phải quy định chức năng, nhiệm vụ, lề lối làm việc cho Ban kiểm tra;

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm tra phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường và đặc biệt là những tiêu điểm mà ngành và xã hội đang quan tâm.

3. Nâng cao chất lượng các hoạt động kiểm tra

Đề tăng cường trật tự, kỷ cương, xây dựng và củng cố nề nếp, góp phần nâng cao chất lượng các mặt hoạt động, cần tập trung vào các nội dung chủ yếu sau đây:

3.1. Hoàn thành chất lượng chỉ tiêu kiểm tra xếp CMNV

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra một cách cụ thể trên cơ sở đặc điểm tình hình nhà trường, dải đều số người kiểm tra ở các tháng;

- Kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình, đánh giá xếp loại học sinh;

- Tăng cường quản lý chặt chẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra;
- + Các cuộc kiểm tra cần được chuẩn bị kỹ, chỉ báo trước cho đối tượng kiểm tra sớm nhất một tuần trước khi tiến hành kiểm tra (báo trước 3 ngày đối với xếp loại CMNV và chuyên đề);

- + Triệu tập họp các lực lượng kiểm tra, phân công cụ thể cho từng thành viên để các đồng chí nghiên cứu đi sâu kiểm tra kỹ từng nội dung có như vậy mới mang lại hiệu quả trong công tác kiểm tra, mới thực sự là động lực thúc đẩy nâng cao chất lượng các hoạt động;

- + Thu thập các thông tin chứng cứ để đánh giá, đảm bảo thực hiện tốt 4 nhiệm vụ: kiểm tra, đánh giá, tư vấn, thúc đẩy; khắc phục tư tưởng " thành tích", đảm bảo đánh giá đúng thực chất, tránh khuynh hướng nương nhẹ khuyết điểm, bỏ qua mặt yếu, đánh giá không đúng, xếp loại rộng làm hạn chế tác dụng hiệu quả kiểm tra;

- + Sau mỗi cuộc kiểm tra có kế hoạch thông báo kết quả công khai tới toàn thể hội đồng, đánh giá một cách cụ thể các đồng chí giáo viên được kiểm tra;

Trong năm học, nhà trường kiểm tra xếp loại CMNV 100% số giáo viên dạy văn hóa, 100% các giáo viên được kiểm tra một hoạt động nào đó, có thể kết hợp cùng thời điểm với kiểm tra CMNV để có cơ sở tổng hợp đánh giá từng cá nhân hoặc bộ phận, tổ nhóm chuyên môn, đánh giá nhà trường theo nội dung tương ứng;

Việc kiểm tra, đánh giá giáo viên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trong đó tập trung vào những nội dung:

a) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống (Chủ thể kiểm tra là Hiệu trưởng, thông qua việc quản lý để nắm bắt đối tượng, Hiệu trưởng cần có các thông tin từ các tổ chức, cá nhân.... để đảm bảo tính khách quan)

- Tư tưởng, chính trị; chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc chấp hành quy chế của ngành, quy định của cơ quan, đơn vị, đảm bảo số lượng, chất lượng ngày, giờ công lao động;

- Đạo đức, lối sống, ý thức đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực; sự tin nhiệm trong đồng nghiệp, học sinh và nhân dân; tinh thần đoàn kết; tính trung thực trong công tác; quan hệ đồng nghiệp; thái độ phục vụ nhân dân và học sinh.

b) Kết quả công tác được giao

- Thực hiện quy chế chuyên môn: kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên và hồ sơ khác của nhà trường có liên quan để đánh giá việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên;

- Kiểm tra giờ lên lớp: Dự giờ tối đa 3 tiết, khi dự giờ, cán bộ kiểm tra lập phiếu dự giờ, nhận xét ưu khuyết điểm về trình độ; nắm yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng, phương pháp giảng dạy (phiếu này sẽ lưu trong hồ sơ kiểm tra);

Dự tối thiểu 2 tiết : Nếu 2 tiết xếp loại cùng một mức (Giỏi, Khá, Đạt, CĐ) thì đánh giá chung trình độ nghiệp vụ sư phạm của giáo viên xếp loại vào cùng mức đó.

Nếu 2 tiết xếp loại không cùng một mức (Giỏi, Khá, Đạt, CĐ) thì dự tiếp tiết thứ

3.

Như vậy, xếp loại trình độ nghiệp vụ sư phạm của giáo viên căn cứ vào kết quả xếp loại các giờ dạy đã được cán bộ kiểm tra dự và rút kinh nghiệm với giáo viên :

- Kết quả giảng dạy và giáo dục học sinh: điểm kiểm tra hoặc kết quả đánh giá môn học của học sinh từ đầu năm đến thời điểm kiểm tra; người kiểm tra khảo sát chất lượng; so sánh kết quả học sinh do giáo viên giảng dạy với các lớp khác trong trường (có tính đến đặc thù của đối tượng dạy học); thu thập thông tin về chất lượng học tập của học sinh qua hồ sơ của nhà trường để đánh giá kết quả giảng dạy của giáo viên;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao: thực hiện công tác chủ nhiệm, công tác kiêm nhiệm, tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua;

Đánh giá chung việc thực hiện quy chế chuyên môn xếp vào loại nào thì 3 yêu cầu “thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy, giáo dục; soạn bài, chuẩn bị đồ dùng dạy học theo quy định; kiểm tra học sinh và chấm bài theo quy định” phải đạt loại đó trở lên, các yêu cầu còn lại có thể thấp hơn 1 bậc.

* Đánh giá chung và xếp loại giáo viên khi kết thúc kiểm tra

Nguyên tắc đánh giá: Căn cứ 4 nội dung kiểm tra.

Giáo viên được xếp loại nào thì cả hai nội dung 1 (*nghiệp vụ sư phạm*) và nội dung 2 (*thực hiện quy chế*) đều phải được xếp từ loại đó trở lên. Nội dung 3 (*kết quả giảng dạy*) và nội dung 4 (*thực hiện các nhiệm vụ khác*) có thể thấp hơn một bậc.

3.2. Kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất

Cùng với kế hoạch tổ chức các cuộc kiểm tra xếp loại giáo viên, nhà trường sẽ kiểm tra chuyên đề, đột xuất giáo viên chủ yếu là việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học nhất là việc triển khai thực hiện quy chế chuyên môn, đổi mới chương trình giáo dục phổ thông với nội dung chủ yếu là tăng cường kỷ cương, quy chế, chống gian lận trong thi cử, kiểm tra đánh giá học sinh, không vi phạm đạo đức Nhà giáo và không để học sinh ngồi nhầm lớp, dạy thêm học thêm, đánh giá học sinh theo đúng thông tư hướng dẫn;

- Đối với việc kiểm tra đánh giá học sinh, thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông;

+ Tập trung kiểm tra việc thực hiện chương trình đổi mới. Công tác tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ giáo viên. Việc đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá của giáo viên;

+ Kiểm tra việc làm và sử dụng đồ dùng dạy học;

- Năm học 2020- 2021 là năm học tiếp tục thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua, năm học đầu tiên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 với lớp 1. Để thực hiện tốt cuộc vận động này, nhà trường tích cực hơn nữa hoạt động kiểm tra đó là:

+ Kiểm tra thực hiện chuẩn và giảm hợp lý nội dung chương trình các môn học;

+ Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn;

+ Kiểm tra xét học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học, công tác tuyển sinh, đánh giá xếp loại học sinh;

- Các cuộc kiểm tra trên phải được diễn ra thường xuyên. Tăng cường kiểm tra đột xuất; phải đảm bảo tính nghiêm túc ngay từ đầu năm học. Phát hiện và xử lý kịp thời nghiêm túc những trường hợp giáo viên tự ý cắt xén chương trình, tự ý sửa điểm làm thay đổi kết quả xếp loại của học sinh;

- Cần tập trung triển khai, thực hiện các chuyên đề sau:

+ Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đầu năm; kiểm tra CSVN, công tác tuyển sinh, công tác An toàn giao thông;

+ Kiểm tra dạy thêm học thêm, thu góp đầu năm;

+ Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, đánh giá xếp loại học sinh;

+ Kiểm tra việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Kiểm tra 100% giáo viên dạy lần đầu các khối lớp được phân công;

+ Kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động;

+ Kiểm tra thực hiện chương trình, hồ sơ chuẩn bị xét học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học;

+ Kiểm tra đột xuất quy chế chuyên môn, xếp loại học sinh;

+ Kiểm tra thực hiện các quy định về chuyên môn, nghiệp vụ thư viện, thiết bị, kế toán, văn thư, thủ quỹ, y tế học đường, sử dụng quản lý hồ sơ chuyên môn...

+ Kiểm tra chuyên đề với Phó Hiệu trưởng;

+ Kiểm tra chuyên đề với các tổ chuyên môn, tổ chức trong nhà trường;

+ Kiểm tra đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng TBGD và kết quả thực hiện các Đề án phát triển giáo dục của huyện;

+ Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản, các nguồn thu ngoài ngân sách... thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng;

+ Kiểm tra thực hiện quy chế dân chủ ở trường học, thực hiện 3 công khai. Quản lý cấp phát, sử dụng VBCC;

+ Kiểm tra công tác chỉ đạo, quản lý của Hiệu trưởng.

4. Công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại tố cáo

- Tổ chức quán triệt Luật tố cáo, luật tiếp công dân, luật khiếu nại 2018, luật giáo dục 2019 và các văn bản hướng dẫn về công tác thanh tra, kiểm tra...;

- Xây dựng hệ thống hồ sơ, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất để thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, như: địa điểm tiếp công dân, lịch tiếp công dân, nội quy tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân; sổ theo dõi tiếp công dân và thực hiện đúng quy trình tiếp công dân theo hướng dẫn tại Thông tư số 07/2011/TT-TTCT của Thanh tra Chính phủ, ngày 28 hàng tháng cập nhật vào Sổ về việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tháng đó;

- Tổ chức cập nhật thông tin phản ánh những sai phạm, tiêu cực trong công tác quản lý, công tác dạy và học trên địa bàn trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc do các cấp chuyển đến. Tiến hành xác minh, xử lý và trả lời kịp thời theo thẩm quyền hoặc báo cáo về Phòng GD&ĐT;

- Thực hiện công tác xác minh văn bằng chứng chỉ đúng thẩm quyền và đảm bảo thời gian;

- Phân loại và giải quyết đơn thư theo thẩm quyền, giải quyết dứt điểm những vụ việc KNTC không để tồn đọng, kéo dài để bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của công dân, đồng thời kiên quyết xử lý những người lợi dụng dân chủ để vu khống và KNTC trái quy định của Pháp luật.

5. Công tác kiểm tra của Ban thanh tra nhân dân trường học

- Hiệu trưởng phối hợp với Công đoàn trường chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ hoạt động cho Ban thanh tra nhân dân theo Luật thanh tra và Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ;

- Ban thanh tra nhân dân có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách, pháp luật (đặc biệt là luật giáo dục và luật lao động), giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội nghị CBCC-VC các quy định quy chế của đơn vị; tham mưu giúp thủ trưởng xem xét, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo theo quy định của Pháp luật.

6. Công tác phòng chống tham nhũng

- Tổ chức quán triệt Luật phòng chống tham nhũng 2018, thực hiện nghiêm túc việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy trong chương trình chính khóa và ngoại khóa; tăng cường công tác kiểm tra ngăn ngừa, phòng chống tham nhũng.

IV. Chương trình công tác kiểm tra nội bộ năm học 2020- 2021

Chương trình kiểm tra cụ thể:

Tháng kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Thành phần kiểm tra	Ghi chú
10/2020	1. Vũ Thị Tú (GVCNL: 1C)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Phạm Thị Lan – Tổ trưởng tổ 1	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Phạm Thị Lan – Tổ trưởng tổ 1	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
10/2020	2. Nguyễn Thị Hồng Huế (GVCNL: 1D)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Phạm Thị Lan – Tổ trưởng tổ 1	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Vũ Thị Tú – TP tổ 1	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
10/2020	3. Phạm Thị	Chuyên môn nghiệp vụ:		

	Oanh (GVCNL: 2B)	- Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Chu Thị Hòa – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
10/2020	4. Chu Thị Hòa (GVCNL: 2D)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
10/2020	5. Đặng Thị My (GVCNL: 2I)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Chu Thị Hòa – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
10/2020	6. Bùi Thị Đan (GVCNL: 3E)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Bùi Thị Huy – Tổ phó tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Bùi Thị Huy – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
10/2020	7. Bùi Thị Huy (GVCNL: 3I)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ	- Hoàng Thị Mến – Tổ	

		vụ sự phạm	trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Nguyễn Tiến Thịnh – TBTr	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
10/2020	8. Trần Thị Thu Hằng (GVCNL: 4G)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sự phạm	- Vũ Thị Liên – TT 4;5	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Nhữ Đình Thọ – TP 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
10/2020	9. Vũ Huy Toàn (GVCNL: 5E)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sự phạm	- Vũ Thị Liên – TT 4;5	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Trần Thị Kim – TP 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
10/2020	10. Phạm Thị Hiếu (PHT)	Chuyên đề: Kiểm tra xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn, công tác kiểm tra, chỉ đạo hoạt động chuyên môn của phó hiệu trưởng.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
10/2020	11. Phạm Thị Bến (CBYT;TQ)	Chuyên đề: Kiểm tra xây dựng kế hoạch hoạt động y tế, công tác tuyên truyền, công tác vệ sinh trường học.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
10/2020	12. Chu Thị Hoài (CBKT)	Chuyên đề: Kiểm tra xây dựng kế hoạch, lịch công tác, lưu chữ hồ sơ văn thư, hồ sơ tuyển sinh.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
11/2020	13. Vũ Thị Nguyệt (GVCNL: 1A)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	

		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Phạm Thị Lan – Tổ trưởng tổ 1	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Vũ Thị Tú – TP tổ 1	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiểu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
11/2020	14. Nguyễn Thị Thoan (GVCNL: 1B)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Phạm Thị Lan – Tổ trưởng tổ 1	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Vũ Thị Tú – TP tổ 1	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiểu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
11/2020	15. Phạm Thị Lan (GVCNL: 1E)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Tú – TP tổ 1	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Vũ Thị Tú – TP tổ 1	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiểu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
11/2020	16. Hoàng Thị Mến (GVCNL: 2A)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Bùi Thị Huy – Tổ phó tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Chu Thị Hòa – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiểu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
11/2020	17. Đặng Thị Tươi (GVCNL: 2C)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Chu Thị Hòa – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiểu- PH Trưởng	

		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
11/2020	18. Nguyễn Vũ Việt Linh (GVCNL: 2G)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Chu Thị Hòa – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
11/2020	19. Lê Thị Thu Hằng (GVCNL: 2H)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Chu Thị Hòa – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
11/2020	20. Bùi Thị Vân Anh (GVCNL: 3A)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Bùi Gia Huy – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
11/2020	21. Trần Thị Vân Anh (GVCNL: 4E)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Nhữ Đình Thạo – Tổ phó tổ 4;5	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Nguyễn Tiến Thịnh – TBTTr	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
11/2020	22. Nhữ Đình	Chuyên môn nghiệp vụ:		

	Thào (GVCNL: 4H)	<ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống - Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm - Kết quả giảng dạy, giáo dục; - Thực hiện quy chế chuyên môn; - Tham gia công tác khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng - Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5 - Nguyễn Tiến Thịnh – TBTr - Vũ Thị Vinh- PH Trưởng - Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng 	
11/2020	23. Vũ Thị Liên (GVCNL: 5A)	<p>Chuyên môn nghiệp vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống - Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm - Kết quả giảng dạy, giáo dục; - Thực hiện quy chế chuyên môn; - Tham gia công tác khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng - Trần Thị Kim – Tổ phó tổ 4;5 - Trần Thị Kim – Tổ phó tổ 4;5 - Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng - Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng 	
11/2020	24. Trần Thị Kim (GVCNL: 5G)	<p>Chuyên môn nghiệp vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống - Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm - Kết quả giảng dạy, giáo dục; - Thực hiện quy chế chuyên môn; - Tham gia công tác khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng - Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5 - Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5 - Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng - Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng 	
11/2020	25. Vũ Thị Vinh (PHT)	<p>Chuyên đề:</p> <p>Kiểm tra xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động chuyên môn, công tác kiểm tra, chỉ đạo hoạt động chuyên môn của phó hiệu trưởng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng 	
11/2020	26. Trần Thị Thu Hằng (GV Âm nhạc)	<p>Chuyên đề:</p> <p>Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh, nội dung tham gia phong trào công tác đội</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng 	
11/2020	27. Lê Thị Trang (GVTA)	<p>Chuyên đề:</p> <p>Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng 	
12/2020	28. Vũ Thị Vân	Chuyên môn nghiệp vụ:		

	Anh (GVCNL: 2K)	- Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Chu Thị Hòa – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
12/2020	29. Nguyễn Thị Thắm (GVCNL: 3K)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Bùi Gia Huy – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
12/2020	30. Trần Thị Hào (GVCNL: 4I)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Nhữ Đình Thạo – Tổ phó tổ 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
12/2020	31. Nguyễn Thị Quyên (GVCNL: 5B)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Trần Thị Kim – Tổ phó tổ 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
12/2020	32. Vũ Thị Mai (GVMT)	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh, hoạt động tham gia công tác	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	

		Đội		
12/2020	33. Trần Thị Lĩnh (GVTA)	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
1/2020	34. Phạm Thị Thảo (GVCNL: 1G)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Phạm Thị Lan – Tổ trưởng tổ 1	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục; - Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Tú – TP tổ 1 - Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
1/2020	35. Nhữ Thị Hà (GVCNL: 3G)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Bùi Gia Huy – Tổ phó tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục; - Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Bùi Gia Huy – Tổ phó tổ 2;3 - Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
1/2020	36. Trương Nhật Vi (GVCNL: 4D)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục; - Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Nhữ Đình Thọ – Tổ phó tổ 4;5 - Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
2/2020	37. Phạm Thị Thanh Vân (GVCNL: 1K)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Phạm Thị Lan – Tổ trưởng tổ 1	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục; - Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Tú – TP tổ 1 - Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
2/2020	38. Lê Thị Hào	Chuyên môn nghiệp vụ:		

	(GVCNL: 1L)	- Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Phạm Thị Lan – Tổ trưởng tổ 1	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Vũ Thị Tú – TP tổ 1	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
2/2020	39. Nguyễn Thị Oanh (GVCNL: 2E)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Chu Thị Hòa – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
2/2020	40. Hoàng Thị Hào (GVCNL: 3C)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Bùi Gia Huy – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
2/2020	41. Hoàng Thị Hào (GVCNL: 3D)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Bùi Gia Huy – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
2/2020	42. Vũ Thị Kiều Hoa (GVCNL: 4B)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5	

			- Trần Thị Thu Hằng – CTCĐ	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Nhữ Đình Thọ – Tổ phó tổ 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuận - Hiệu trưởng	
2/2020	43. Vũ Kim Anh (GVCNL: 4C)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuận - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5 - Trần Thị Thu Hằng – CTCĐ	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Nhữ Đình Thọ – Tổ phó tổ 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuận - Hiệu trưởng	
2/2020	44. Nguyễn Tiến Thịnh (GVCNL: 4K)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuận - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5 - Trần Thị Thu Hằng – CTCĐ	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Nhữ Đình Thọ – Tổ phó tổ 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuận - Hiệu trưởng	
2/2020	45. Phạm Thị Thu Hiền (GVCNL: 5D)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuận - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Trần Thị Kim – Tổ phó tổ 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiền- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuận - Hiệu trưởng	
2/2020	46. Phạm Thị Thủy	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn,	- Vũ Đình Thuận -	

	(GV ít tiết)	giảng dạy, đánh giá học sinh.	Hiệu trưởng	
2/2020	47. Đỗ Thị Hà (GV Âm nhạc)	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh, hoạt động công tác đội	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
2/2020	48. Vũ Thị Lãng (GV Âm nhạc)	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh, hoạt động công tác đội	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
2/2020	49. Nguyễn Thị Hồng Nhung (GV TA)	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
2/2020	50. Hoàng Thùy Chinh (GV TA)	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
2/2020	51. Phạm Thị Chinh (CBTV)	Chuyên đề: Xây dựng kế hoạch, hồ sơ công tác thư viện, hoạt động thư viện.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
3/2020	52. Đinh Thị Thom (GVCNL: 1H)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Phạm Thị Lan – Tổ trưởng tổ 1	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Vũ Thị Tú – TP tổ 1	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
3/2020	53. Nguyễn Thị Huyền (GVCNL: 1I)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Phạm Thị Lan – Tổ trưởng tổ 1	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Vũ Thị Tú – TP tổ 1	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
3/2020	54. Vũ Thị Hòa (GVCNL: 3B)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuấn - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3 - Trần Thị Thu Hằng - CTCD	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Bùi Gia Huy – Tổ phó	

			tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuán - Hiệu trưởng	
3/2020	55. Nguyễn Thị Lan Anh (GVCNL: 3H)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuán - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Hoàng Thị Mến – Tổ trưởng tổ 2;3 - Trần Thị Thu Hằng - CTCĐ	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Bùi Gia Huy – Tổ phó tổ 2;3	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuán - Hiệu trưởng	
3/2020	56. Nguyễn Thị Ngân (GVCNL: 4A)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuán - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5 - Trần Thị Thu Hằng – CTCĐ	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Nhữ Đình Thạo – Tổ phó tổ 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Vũ Thị Vinh- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuán - Hiệu trưởng	
3/2020	57. Vũ Xuân Trường (GVCNL: 5C)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuán - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5	
		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Trần Thị Kim – Tổ phó tổ 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuán - Hiệu trưởng	
3/2020	58. Bùi Hải Hà (GVCNL: 5H)	Chuyên môn nghiệp vụ: - Phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống	- Vũ Đình Thuán - Hiệu trưởng	
		- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm	- Vũ Thị Liên – Tổ trưởng tổ 4;5	

		- Kết quả giảng dạy, giáo dục;	- Trần Thị Kim – Tổ phó tổ 4;5	
		- Thực hiện quy chế chuyên môn;	- Phạm Thị Hiếu- PH Trưởng	
		- Tham gia công tác khác.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
3/2020	59. Phạm Văn Công (GV TD)	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh; hồ sơ công tác Đoàn, kết quả chỉ đạo công tác đoàn đội	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
3/2020	60. Nguyễn Ngọc Chiến (GV TD)	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
3/2020	61. Bùi Thị Nhi (GV TD)	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ công tác thiết bị trường học, công tác mượn; trả đồ dùng, thiết bị, quản lý đồ dùng thiết bị.	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	
4/2020	62. Trần Thị Hải Yến (GV TD)	Chuyên đề: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, giảng dạy, đánh giá học sinh	- Vũ Đình Thuần - Hiệu trưởng	

IV. Tổ chức thực hiện

1. Lưu trữ hồ sơ kiểm tra

Toàn bộ mọi hoạt động KT của nhà trường được lập thành hồ sơ và lưu trữ; Hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học gồm:

- Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ
- Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học
 - Biên bản kiểm tra CMNV (4 biên bản), chuyên đề (1 biên bản), biên bản xử lý vi phạm (nếu có) kèm theo phiếu đánh giá xếp loại giờ dạy giáo viên
- Quyết định kiểm tra đột xuất, biên bản kiểm tra đột xuất
- Kết luận của Trưởng ban kiểm tra (theo tháng)
- Thông báo kết quả kiểm tra
- Sổ kiểm tra của hiệu trưởng

2. Phân công giám sát kiểm tra

- Hiệu trưởng kiểm tra chung, trực tiếp kiểm tra ít nhất 30% cán bộ giáo viên; kiểm tra đánh giá về phẩm chất đạo đức, tham gia công tác của cán bộ, giáo viên;
- Phó hiệu trưởng, tổ trưởng, Tổ phó kiểm tra theo dõi việc thực hiện quy chế chuyên môn, năng lực giảng dạy, đánh giá kết quả giảng dạy của giáo viên;
- CTCD kiểm tra theo dõi thực hiện chủ trương đường lối, ý thức tham gia phong trào;

- TBTTND giám sát kiểm tra các hoạt động phối kết hợp GD- nhà trường, thu góp ngoài ngân sách;

3. Chế độ báo cáo

- Báo cáo Kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2020 - 2021 trước 08/10/2020;

- Báo cáo sơ kết công tác kiểm tra nội bộ học kỳ I trước ngày 05/01/2021;

- Báo cáo kết quả công tác kiểm tra nội bộ năm học 2020 - 2021 trước ngày 01/6/2021;

- Báo cáo đột xuất: khi được yêu cầu và khi có vụ việc xảy ra (kể cả khi đã giải quyết).

Trên đây là nội dung, kế hoạch chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2020- 2021 trường tiểu học Kẽ Sặt. Hiệu trưởng trường tiểu học Kẽ Sặt yêu cầu các đồng chí phó hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, cán bộ giáo viên nghiên cứu và thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo kịp thời về hiệu trưởng để cùng giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- LĐ, BKT(T/h)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Đình Thuận